**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾT HỌC THƯ VIỆN LỚP 4A (TUẦN 19)**

**Giáo viên dạy : Nguyễn Thị Tâm**

**Dạy lớp : 4A**

**Thứ Năm ngày 23 tháng 01 năm 2025**

**Tiết 1: Tiếng Việt 6**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: TRA TỪ ĐIỂN (1Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Hiểu được tác dụng của từ điển,cách sắp xếp từ trong từ điển.

- Bước đầu biết sử dụng từ điển để tìm nghĩa của từ,trên cơ sở đó, mở rộng vốn từ theo từng chủ điểm.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Sử dụng từ ngữ phù hợp và nhận biết những từ ngữ được dùng đúng,dùng hay trong các câu chuyện, bài thơ được học.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tra từ điển, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lựcgiao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV giới thiệu cuốn từ điển thông qua cho HS xem các cuốn từ điển.( GV chiếu trên màn hình.)- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS cùng quan sát. **-** HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Hiểu được tác dụng của từ điển,cách sắp xếp từ trong từ điển.  + Biết sử dụng từ điển để tìm nghĩa của từ, trên cơ sở đó, mở rộng vốn từ theo từng chủ điểm.  - Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1: Nêu tác dụng của từ điển - Bài tập 1. (HS làm việc cá nhân).**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - GV yêu cầu HS quan tranh và cho biết những quyển sách trên dùng để làm gì?  C:\Users\Admin\Desktop\88.png  + Đọc tên các cuốn sách trên.  + Quyển Từ điển Tiếng Việt được dùng để làm gì?  + Quyển Từ điển học sinh được dùng để làm gì?  - GV bổ sung thêm : Người ta còn làm một loại từ điển nhỏ nữa là số tay từ ngữ Tiếng Việt của một lớp nhất định để HS sử dụng thuận lợi hơn là sử dụng một quyển từ điển dày hàng nghìn trang hoặc vài trăm trang. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Cả lớp cùng quan sát tranh và suy nghĩ trả lời các câu hỏi.  - 2,3 HS  - Quyển Từ điển Tiếng Việt được dùng để tra nghĩa của từ Tiếng Việt.  - Quyển sách này giúp HS tra nghĩa của từ ngữ chưa hiểu khi học( Thường là từ ngữ trong SGK). Từ điển loại này nhỏ hơn cuốn Từ điển Tiếng Việt.  - HS lắng nghe . |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được các danh từ trong câu, trong đoạn.  - Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu cách sắp xếp từ trong từ điển - Bài tập 2. (Sinh hoạt nhóm 2)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng đọc yêu cầu, thảo luận và cho biết các từ trong quyển từ điển được sắp xếp theo thứ tự nào?  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và yêu cầu HS đọc Quy ước trong SGK .  C:\Users\Admin\Desktop\12.png | - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 2 cùng đọc thầm, thảo luận bài.  - Đại diện các nhóm trình bày.  + Các từ trong quyển từ điển này được sắp xếp theo thứ tự abc( thứ tự trước sau trong bảng chữ cái) của những chữ cái mở đầu.  + Các từ cùng vẫn trong một mục từ được xếp theo thứ tự dấu thanh.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  -2,3 HS đọc to. |
| **Hoạt động 3: Tìm các từ trong từ điển - Bài tập 3. (làm việc chung cả lớp)**  - GV yêu cầu HS tự đọc thầm bài 3 .  - GV hướng dẫn và làm mẫu 1- 2 từ bằng một số gợi ý dưới đây:  VD: Tìm từ ***nghịch*** và từ ***nhận biết***:  + Tìm khoảng xuất hiện của mục N .Nếu mở từ điển vào mục M thì cần tiếp tục mở các trang sau vì N đứng sau mục M .Ngược lại, nếu mở từ điển vào mục O thì cần mở lại các trang trước vì mục O đứng sau mục N.  + Nếu 2 từ cần tra cùng mục thì ta tìm theo thứ tựu abc của chữ cái thứ 2 trong từ.Khi tra được từ ***nhận biết*** rồi nên tìm ở trang trước để tra được nghĩa của từ ***nghịch*** vì ***“g”*** đứng trước ***“h”.***  -HS suy nghĩ trả lời một số câu hỏi sau:  1. Làm thế nào để tìm khoảng cách xuất hiện của một từ trong từ điển?  2.Khi giở từ điển ra, chưa thấy mục từ cần tìm thì làm gì tiếp theo?  - GV yêu cầu HS làm các từ còn lại.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 4: Nêu nghĩa của một trong những từ vừa tìm được ở bài tập 3- Bài tập 4. (làm việc cá nhân)**  -GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - HS làm vào vở.  - GV nhận xét bài làm của HS và lưu ý: Khi tìm nghĩa của từ trong từ điển, chúng ta sẽ gặp hiện tượng một từ có nhiều nghĩa.Chúng ta cần chọn nhiều nghĩa của từ phù hợp với nội dung bài đọc.  - GV nhận xét,tuyên dương. | -Cả lớp đọc.  - HS theo dõi để trả lời câu hỏi.  -HS suy nghĩ trả lời.  -HS thực hiện yêu cầu.  - HS lắng nghe.  -2HS thực hiện.  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - Cả lớp lắng nghe. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.  + GV chuẩn bị một số từ ngữ .  + Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia .  + Yêu cầu các nhóm tìm xem nhóm nào tìm được đúng và nhanh nghĩa của từ đó. Đội nào tìm được nhanh và nhiều hơn sẽ thắng cuộc.  - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |